

12 DANH HIỆU QUANG PHẬT VÀ KỆ CỦA CAO TĂNG ĐÀM LOAN

Trích từ “Chú giải Phật thuyết Đại Thừa Vô Lượng Thọ Trang Nghiêm Thanh Tịnh Bình Đẳng Giác Kinh” của Hoàng Niệm Tổ



- 1. Vô Lượng Quang Phật** Trí huệ quang minh bất khả lượng;
Cổ Phật hựu hiệu Vô Lượng Quang.
Hữu lượng chư tướng mông Phật hiệu,
Thị cố khê thủ Chân Thật Minh

(Trí huệ quang minh chẳng thể lường; nên Phật lại có hiệu là Vô Lượng Quang. Các tướng hữu lượng nhờ quang minh chiếu nên được hiểu; vì vậy đành lễ đấng Chân Thật Minh). Ngài đã trực chỉ quang minh chính là trí huệ, quang minh và trí huệ bất nhị
- 2. Vô Biên Quang Phật** Giải thoát quang luân vô hạn tế,
Cổ Phật hựu hiệu Vô Biên Quang,
Mông quang xúc giả ly hữu vô,
Thị cố khê thủ Bình Đẳng Giác

(Vàng ánh sáng giải thoát không ngăn mé, nên Phật lại có hiệu là Vô Biên Quang; kẻ được quang chiếu soi bên kia hữu, vô. Vì vậy, kính lễ đấng Bình Đẳng Giác).
- 3. Vô Ngại Quang Phật** Quang vân vô ngại như hư không,
Cổ Phật hựu hiệu Vô Ngại Quang.
Nhất thiết hữu ngại mông quang trạch,
Thị cố đánh lễ Nan Tư Nghị

(Mây quang minh vô ngại như hư không, vì thế Phật lại có hiệu là Vô Ngại Quang. Hết thấy hữu ngại được quang minh nhuần thấm. Do đó, đành lễ đấng Nan Tư Nghị). Ý nói: Quang minh như hư không nên vô chướng ngại; do bản thể thường tịch nên diệu dụng vô cùng, tự tại vô ngại.
- 4. Vô Đẳng Quang Phật** Thanh tịnh quang minh vô hữu đối,
Cổ Phật hựu hiệu Vô Đối Quang

(Thanh tịnh quang minh không ai đương cự được, vì thế Phật hiệu là Vô Đối Quang).
- 5. Trí Huệ Quang** Phật quang năng phá vô minh ám,
Cổ Phật hựu hiệu Trí Huệ Quang

(Phật quang phá tan tối tăm vô minh nên Phật lại hiệu là Trí Huệ Quang).
- 6. Thường Chiếu Quang** Quang minh nhất thiết thời phổ chiếu,

(Bản Ngụy dịch ghi là Vô
Đoạn Quang)

Cổ Phật hựu hiệu Bất Đoạn Quang

*(Trong hết thầy thời quang minh chiếu trọn khắp, nên Phật lại hiệu là Bất
Đoạn Quang).*

7. Thanh Tịnh Quang

Đạo quang minh lãng sắc siêu tuyệt,
Cổ Phật hựu hiệu Thanh Tịnh Quang.
Nhất môn quang chiếu tội cấu trừ,
Giai đắc giải thoát cố đánh lễ

*(Đạo quang rạng ngời sắc siêu tuyệt nên Phật lại hiệu là Thanh Tịnh
Quang. Một phen được quang minh chiếu đến thì tội cấu tiêu trừ, đều
được giải thoát. Vì thế, [con] đánh lễ).*

8. Hoan Hỷ Quang

Từ quang gia bị thí an lạc,
Cổ Phật hựu hiệu Hoan Hỷ Quang

(Do từ quang gia bị ban cho sự an lạc, nên Phật lại hiệu Hoan Hỷ Quang).

9. Giải Thoát Quang

(Trong bản Ngụy dịch lại
ghi hai danh hiệu là Viêm
Vương Quang và Vô
Xưng Quang)

Phật quang chiếu diệu tối đệ nhất,
Cổ Phật hựu hiệu Quang Viêm Vương,
Tam đồ hắc ám môn quang khai,
Thị cố đánh lễ Đại Ứng Cúng

*(Phật quang chiếu rực cao tốt bậc nhất nên Phật lại hiệu là Quang Viêm
Vương. Tam đồ tăm tối được quang minh khai mở. Vì vậy đánh lễ đấng
Đại Ứng Cúng) và:*

Thần quang ly tướng bất khả danh,
Cổ Phật hựu hiệu Vô Xưng Quang.
Nhân quang thành Phật quang hách nhiên,
Chư Phật sở thán cố đánh lễ

*(Thần quang li tướng chẳng thể gọi tên được; vì vậy, Phật lại hiệu là Vô
Xưng Quang. Do quang minh thành Phật nên quang minh càng chói lợi,
bởi chư Phật khen ngợi nên con đánh lễ).*

10. An Ổn Quang

Không có bài kệ của ngài Đàm Loan

11. Siêu Nhật Nguyệt Quang

Quang minh chiếu diệu quá nhật nguyệt,
Cổ Phật hiệu Siêu Nhật Nguyệt Quang

*(Quang minh chiếu ngời vượt hẳn mặt trời, mặt trăng. Vì thế Phật hiệu là
Siêu Nhật Nguyệt Quang).*

12. Bất Tư Nghị Quang

Ngài Đàm Loan lại tán rằng: “Quang minh ấy ngoại trừ Phật ra, không ai
có thể suy lường nổi nên Phật lại hiệu là Nan Tư Quang...”